

## TÀI LIỆU MINH HỌA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM AN TÂM HỌC VẤN

An Tâm Học Vấn là sản phẩm Bảo hiểm liên kết chung đảm bảo nguồn tài chính vững chắc cho Tương Lai Học Vấn của con, đồng thời mang lại sự Bảo Vệ Toàn Diện cho gia đình trước những rủi ro trong cuộc sống.

Chỉ với phí đóng 50.000.000 đồng/năm, tương đương khoảng 137.000 đồng/ngày, Quý khách sẽ nhận được các Quyền lợi sau:

### Tài chính cho Tương Lai Học Vấn của con

- Để đáp ứng cho các chi phí giáo dục quan trọng, tổng Quyền lợi Học vấn có thể nhận được là 1.699.223.181 đồng (đã bao gồm Quyền lợi duy trì hợp đồng và Quyền lợi thưởng gia tăng GTTK và giả định Quý khách không nhận Quyền lợi Học vấn đến hạn mà để lại tích lũy.\*
- Phí bảo hiểm phân bổ được tích lũy và đầu tư theo lãi suất công bố của Bảo Việt Nhân thọ, sinh lời an toàn và đều đặn hàng năm.
- Được hưởng Quyền lợi duy trì Hợp đồng và Thưởng gia tăng Giá trị Tài khoản.
- Học bổng Bảo Việt Vinh danh tối đa bằng 10% Giá trị Tài khoản Hợp đồng khi đạt thành tích cao trong học tập.

### Bảo Vệ Toàn Diện cho gia đình

- Số tiền bảo hiểm tử vong cho con trong suốt thời hạn hợp đồng: 400.000.000 đồng.
- Số tiền bảo hiểm cho con trước 46 Bệnh lý nghiêm trọng trong suốt thời hạn hợp đồng: 150.000.000 đồng để chi trả các chi phí y tế. Đồng thời miễn đóng phí và duy trì Hợp đồng. Tổng số phí được miễn có thể lên đến 900.000.000 đồng.
- Được chi trả khoản tiền mặt bằng 50% Quyền lợi bảo hiểm tử vong (tối đa 500 triệu đồng) để hỗ trợ điều trị bệnh trong trường hợp con bị bệnh hiểm nghèo.
- Hỗ trợ tài chính đảm bảo hàng năm 50.000.000 đồng nếu Bên mua bảo hiểm gặp rủi ro tử vong/Bệnh lý nghiêm trọng. Đồng thời miễn đóng phí và duy trì Hợp đồng giúp cho kế hoạch học vấn của con luôn được bảo đảm.

(\* ) Giá trị tính theo mức lãi suất đầu tư dự kiến là 6,3%/năm.

**Bên mua bảo hiểm : Nguyễn Văn A**

**Người được bảo hiểm : Nguyễn Thị B**

**Tổng Công Ty Bảo Việt Nhân thọ:** Thành lập năm 1996, Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ là công ty Bảo hiểm nhân thọ đầu tiên trên thị trường Việt Nam và liên tục là một trong những công ty bảo hiểm nhân thọ có kết quả kinh doanh dẫn đầu thị trường trong những năm qua. Bảo Việt Nhân thọ được Bộ Tài chính cấp Giấy phép thành lập và hoạt động số 46/GP/KDBH ngày 23/11/2007 và các Giấy phép điều chỉnh sau đó. Vốn điều lệ: 4.150 tỷ đồng.

**Trụ sở chính:** Tầng 37, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Đường Phạm Hùng, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

**Tổng đài 1900 558899 Fax 024.35770958**

**Tư vấn viên:** Trực tiếp

Mã số:

Điện thoại:

Địa chỉ liên hệ: Bảo Việt Nhân thọ Bảo Việt Nhân Thọ



## QUYỀN LỢI CƠ BẢN CỦA AN TÂM HỌC VẤN

### A. Tài chính cho Tương Lai Học Vấn của Con

- Quyền lợi Học vấn:** Khi Người được bảo hiểm sống tới ngày đến hạn nhận Quyền lợi Học vấn, toàn bộ Giá trị Tài khoản Hợp đồng sẽ được trả 04 lần (từ tuổi 19 đến 22)
- Quyền lợi Học bổng Bảo Việt Vinh danh:** Hàng năm, Bảo Việt Nhân thọ sẽ trao tặng các Học bổng bao gồm Học bổng Đại học, Học bổng Trung học phổ thông và Học bổng Trung học cơ sở để khuyến khích những Người được bảo hiểm có thành tích xuất sắc trong học tập theo quy định chi tiết tại Quy tắc, Điều khoản hợp đồng.
- Quyền lợi duy trì Hợp đồng:** nếu phí bảo hiểm được đóng đầy đủ và Người được bảo hiểm còn sống tại ngày đến hạn nhận Quyền lợi Đồng Hành lần cuối cùng, quyền lợi này sẽ trả bằng cách cộng vào Giá trị Tài khoản Hợp đồng.
- Quyền lợi Thương gia tăng Giá trị Tài khoản:** Khi Hợp đồng không tạm ngừng đóng phí và đang trong thời hạn đóng phí bảo hiểm theo quy định, nếu Giá trị Kỹ thuật trung bình của Tài khoản trong một năm ngay trước ngày xác định quyền lợi đạt mức quy định, Quyền lợi Thương gia tăng Giá trị Tài khoản sẽ được trả bằng cách cộng vào Giá trị Tài khoản Hợp đồng

	Giá trị Kỹ thuật trung bình của Tài khoản trong một năm ngay trước ngày xác định quyền lợi	Tỷ lệ % trên lớp Giá trị Kỹ thuật trung bình của Tài khoản
Lớp thứ nhất	Từ 0 đến 250 triệu đồng	0%
Lớp thứ hai	Từ trên 250 triệu đồng đến 500 triệu đồng	0,2%
Lớp thứ ba	Từ trên 500 triệu đồng đến 1 tỷ đồng	0,4%
Lớp thứ tư	Từ trên 1 tỷ đồng	0,6%

### B. Quyền lợi bảo hiểm cho Con

- Quyền lợi bảo hiểm tử vong:** bằng giá trị lớn hơn giữa Số tiền bảo hiểm tử vong và Giá trị Tài khoản Hợp đồng tại thời điểm tử vong.
- Quyền lợi bảo hiểm các bệnh lý nghiêm trọng và Quyền lợi miễn đóng Phí bảo hiểm các bệnh lý nghiêm trọng:** nếu không may Con bị mắc Bệnh lý nghiêm trọng thuộc danh sách các bệnh lý nghiêm trọng được bảo hiểm, Bảo Việt Nhân thọ sẽ trả Số tiền bảo hiểm bệnh lý nghiêm trọng bằng cách cộng vào Giá trị Tài khoản Hợp đồng. Đồng thời, Hợp đồng sẽ được miễn toàn bộ Phí bảo hiểm định kỳ và vẫn được duy trì với các quyền lợi theo quy định tại Quy tắc, Điều khoản Hợp đồng.
- Quyền lợi bảo hiểm bệnh hiểm nghèo:** 50% Quyền lợi bảo hiểm tử vong (nhưng không quá 500 triệu đồng) sẽ được ứng trước khi Người được bảo hiểm không may mắc bệnh hiểm nghèo giai đoạn cuối và Hợp đồng đã có hiệu lực từ 12 tháng trở lên. Số tiền đã ứng trước sẽ được khấu trừ khi chi trả các quyền lợi khác hoặc khi Hợp đồng chấm dứt hiệu lực.



### C. Quyền lợi bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm

- Quyền lợi miễn đóng Phí bảo hiểm đối với Bên mua bảo hiểm:** khi Bên mua bảo hiểm không may tử vong hoặc mắc bệnh lý nghiêm trọng thuộc danh sách các bệnh lý nghiêm trọng được bảo hiểm, Hợp đồng sẽ được miễn toàn bộ Phí bảo hiểm định kỳ và vẫn được duy trì với các quyền lợi theo quy định tại Quy tắc, Điều khoản Hợp đồng.
- Quyền lợi Hỗ trợ tài chính:** được trả định kỳ hàng năm tới ngày đến hạn nhận Quyền lợi Học vấn Thành Tài hoặc ngày đến hạn nhận Quyền lợi Học vấn Đồng Hành lần đầu tiên khi Bên mua bảo hiểm không may bị tử vong hoặc mắc bệnh lý nghiêm trọng thuộc danh sách các bệnh lý nghiêm trọng được bảo hiểm. Quyền lợi này được trả bằng cách cộng vào Giá trị Tài khoản Hợp đồng.
- Các quyền khác của Bên mua bảo hiểm**

Quý khách có thể chủ động và linh hoạt lập kế hoạch bảo hiểm và đầu tư (phù hợp với quy định tại Quy tắc, Điều khoản Hợp đồng và của Bảo Việt Nhân thọ) như sau:

- Lựa chọn/Thay đổi Số tiền bảo hiểm
- Lựa chọn/Thay đổi Phí bảo hiểm đóng theo hóa đơn sau 04 năm
- Thay đổi thời hạn đóng phí
- Đóng thêm Phí bảo hiểm để gia tăng đầu tư
- Lựa chọn giá trị Quyền lợi Hỗ trợ tài chính
- Tham gia các Sản phẩm bổ trợ để gia tăng phạm vi bảo vệ
- Lựa chọn/Thay đổi Quyền lợi Học vấn
- Rút một phần Giá trị Tài khoản Hợp đồng
- Tạm ứng từ Giá trị giải ước
- Tạm ngừng đóng phí, đóng trước Phí bảo hiểm định kỳ
- Khôi phục Hợp đồng

#### Lưu ý:

- Trường hợp tử vong hoặc mắc bệnh lý nghiêm trọng trước sinh nhật 4 tuổi sẽ chi trả theo quy định cụ thể nêu tại Quy tắc, Điều khoản hợp đồng
- Để được chấp nhận bảo hiểm, tuổi của Người được bảo hiểm phải từ 0 đến 14 tuổi; Bên mua bảo hiểm: từ 18 đến 60 tuổi nhưng không quá 70 tuổi tại ngày đến hạn nhận ngày đến hạn nhận Quyền lợi Học vấn Đồng Hành lần đầu tiên.



## CÁC LOẠI PHÍ

1. **Phí bảo hiểm rủi ro:** Phí bảo hiểm rủi ro được xác định căn cứ vào tỷ lệ Phí bảo hiểm rủi ro, Số tiền bảo hiểm rủi ro, nghề nghiệp, sức khỏe, độ tuổi, giới tính của Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm và các quy định liên quan của Bảo Việt Nhân thọ.

2. **Phí ban đầu:**

Năm phân bổ	1	2	3	4	5	Từ năm thứ 6 trở đi
Tỷ lệ phí ban đầu trên Phí bảo hiểm định kỳ	55%	25%	20%	15%	10%	2,5%
Tỷ lệ phí ban đầu trên Phí bảo hiểm đóng thêm	8%	6%	6%	6%	5%	2,5%

3. **Phí quản lý Hợp đồng:** 20.000 đồng/tháng.

4. **Phí quản lý Quỹ liên kết chung:** 2%/năm tính trên phần giá trị của Hợp đồng trong Quỹ liên kết chung. Mức Phí quản lý Quỹ liên kết chung có thể thay đổi nhưng sẽ không quá 3%/năm.

5. **Phí khuyến khích duy trì Hợp đồng:** trong khoảng từ 0,25%/năm đến 1%/năm tính trên phần giá trị của Hợp đồng trong Quỹ liên kết chung. Phí khuyến khích duy trì Hợp đồng không rút ra khỏi Quỹ liên kết chung và Quyền lợi duy trì hợp đồng tương ứng với Phí khuyến khích duy trì hợp đồng sẽ thuộc về Quý khách nếu Hợp đồng được duy trì đến ngày nhận Quyền lợi duy trì Hợp đồng.

6. **Phí chấm dứt Hợp đồng** được thu khi Hợp đồng chấm dứt trước thời hạn trong 07 năm phân bổ đầu tiên. Cụ thể:

Năm phân bổ	1	2	3	4	5	6	7	Từ năm thứ 8 trở đi
Phí chấm dứt Hợp đồng (% Phí bảo hiểm định kỳ quy năm)	100%	100%	90%	80%	70%	50%	25%	0%

7. **Phí rút trước và Phí dịch vụ:** được áp dụng khi có khoản rút một phần Giá trị Tài khoản Hợp đồng và được tính theo tỷ lệ thuận với Phí chấm dứt Hợp đồng theo Năm phân bổ. Khi rút một phần Giá trị Tài khoản Hợp đồng, Quý khách chịu thêm Phí dịch vụ (hiện tại là 100.000 đồng). Trong mỗi Năm hợp đồng, Quý khách được miễn Phí dịch vụ cho lần rút đầu tiên.

8. **Phí kiểm tra sức khỏe:** bằng phí thực tế phát sinh. Quý khách chỉ phải chịu phí này trong một số trường hợp.

9. **Phí đánh giá rủi ro và phát hành Hợp đồng:** 0,3% Số tiền bảo hiểm từ vong, tối thiểu: 60.000 đồng, tối đa: 300.000 đồng. Quý khách chỉ phải chịu phí này trong một số trường hợp.

Phí quản lý Hợp đồng và Phí dịch vụ có thể được Bảo Việt Nhân thọ điều chỉnh hàng năm căn cứ vào tỷ lệ lạm phát do Chính phủ công bố.



**THÔNG TIN HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM DỰ KIẾN**

Ngày dự thảo: 15/03/2021

	Họ và tên	Ngày sinh	Tuổi được bảo hiểm	Giới tính	CMND/Thẻ CCCD/ HC/GKS	Nghề nghiệp
Bên mua bảo hiểm	Nguyễn Văn A	01/01/1991	30	Nam		K i .n
Người được bảo hiểm của Hợp đồng chính	Nguyễn Thị B	01/12/2020	0	Nữ		F

(\*) Do Người được bảo hiểm chưa đủ 18 tuổi tính theo sinh nhật, Người đại diện theo pháp luật của Người được bảo hiểm phải ký thay Người được bảo hiểm tại Giấy yêu cầu bảo hiểm để phù hợp với quy định của pháp luật.

**Thông tin về Hợp đồng chính An Tâm Học Vấn**

Số tiền bảo hiểm tử vong: 400.000.000 đồng	Thời hạn bảo hiểm: 22 năm
Số tiền bảo hiểm bệnh lý nghiêm trọng: 150.000.000 đồng	Thời hạn đóng phí: 19 năm
Quyền lợi Học vấn lựa chọn: Quyền lợi Học vấn Đồng Hành, nhận quyền lợi 04 lần tại Ngày kỷ niệm Hợp đồng khi Người được bảo hiểm đạt tuổi từ 19 đến 22.	Định kỳ đóng Phí bảo hiểm: Năm
Quyền lợi Hỗ trợ tài chính cho Bên mua bảo hiểm: 50.000.000 đồng/năm	Phí bảo hiểm định kỳ: 50.000.000 đồng



## MINH HỌA VỀ PHÂN BỐ PHÍ BẢO HIỂM VÀ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM CỦA HỢP ĐỒNG CHÍNH

Đơn vị: nghìn đồng (trừ khi được nêu rõ)

### A. Trong thời hạn đóng Phí bảo hiểm

Năm HĐ/ Tuổi	Phí bảo hiểm đóng trong năm	Phí ban đầu	Phí bảo hiểm phân bổ vào Giá trị tài khoản	QLBH các bệnh lý nghiêm trọng cho NĐBH	Giá trị minh họa với Lãi suất dự kiến 6,3%/năm				Giá trị minh họa với Lãi suất dự kiến 5%/năm				Giá trị minh họa với Lãi suất cam kết			
	Phí bảo hiểm định kỳ				Phí bảo hiểm rủi ro của HĐ chính	QLBH từ vong	Giá trị Tài khoản HĐ	Giá trị giải ước	Phí bảo hiểm rủi ro của HĐ chính	QLBH từ vong	Giá trị Tài khoản HĐ	Giá trị giải ước	Phí bảo hiểm rủi ro của HĐ chính	QLBH từ vong	Giá trị Tài khoản HĐ	Giá trị giải ước
1/0	50.000	27.500	22.500	60.000	4.219	160.000	19.308	0	4.219	160.000	19.046	0	4.219	160.000	19.046	0
2/1	50.000	12.500	37.500	90.000	4.036	240.000	55.962	5.962	4.036	240.000	54.979	4.979	4.036	240.000	54.708	4.708
3/2	50.000	10.000	40.000	120.000	4.143	320.000	97.484	52.484	4.144	320.000	95.232	50.232	4.145	320.000	94.022	49.022
4/3	50.000	7.500	42.500	150.000	4.246	400.000	144.140	104.140	4.248	400.000	139.990	99.990	4.250	400.000	137.381	97.381
5/4	50.000	5.000	45.000	150.000	4.362	400.000	196.292	161.292	4.366	400.000	189.504	154.504	4.369	400.000	184.064	149.064
6/5	50.000	1.250	48.750	150.000	4.362	400.000	255.715	230.715	4.369	400.000	245.429	220.429	4.374	400.000	235.106	210.106
7/6	50.000	1.250	48.750	150.000	4.436	400.000	318.848	306.348	4.445	400.000	304.104	291.604	4.454	400.000	287.617	275.117
8/7	50.000	1.250	48.750	150.000	4.487	400.000	385.941	385.941	4.500	400.000	365.687	365.687	4.514	400.000	341.675	341.675
9/8	50.000	1.250	48.750	150.000	4.645	457.289	457.289	457.289	4.645	450.000	430.366	430.366	4.649	450.000	397.349	397.349
10/9	50.000	1.250	48.750	150.000	4.849	533.067	533.067	533.067	4.849	500.000	498.203	498.203	4.849	500.000	454.604	454.604
11/10	50.000	1.250	48.750	150.000	4.894	613.851	613.851	613.851	4.894	569.584	569.584	569.584	4.894	550.000	508.659	508.659
12/11	50.000	1.250	48.750	150.000	4.994	699.774	699.774	699.774	4.994	644.566	644.566	644.566	4.994	600.000	563.771	563.771
13/12	50.000	1.250	48.750	150.000	4.958	791.594	791.594	791.594	4.958	723.709	723.709	723.709	4.958	650.000	620.267	620.267
14/13	50.000	1.250	48.750	150.000	4.743	889.792	889.792	889.792	4.743	807.348	807.348	807.348	4.743	700.000	678.334	678.334
15/14	50.000	1.250	48.750	150.000	4.467	994.991	994.991	994.991	4.467	895.884	895.884	895.884	4.467	750.000	738.104	738.104
16/15	50.000	1.250	48.750	150.000	3.965	1.107.478	1.107.478	1.107.478	3.965	989.515	989.515	989.515	3.965	800.000	799.746	799.746
17/16	50.000	1.250	48.750	150.000	3.350	1.228.428	1.228.428	1.228.428	3.350	1.088.939	1.088.939	1.088.939	3.350	863.519	863.519	863.519
18/17	50.000	1.250	48.750	150.000	2.503	1.358.596	1.358.596	1.358.596	2.503	1.194.709	1.194.709	1.194.709	2.503	929.673	929.673	929.673
19/18	50.000	1.250	48.750	150.000	1.455	1.499.020	1.499.020	1.499.020	1.455	1.307.608	1.307.608	1.307.608	1.455	998.510	998.510	998.510

Tổng Phí bảo hiểm đóng: 950.000.000 đồng. Trong đó: Phí bảo hiểm định kỳ: 950.000.000 đồng



**B. Trong thời gian nhận Quyền lợi Học vấn Đồng Hành:**

Đơn vị: nghìn đồng

Năm HĐ/ Tuổi	Giá trị minh họa với Lãi suất dự kiến 6,3%/năm				Giá trị minh họa với Lãi suất dự kiến 5%/năm				Giá trị minh họa với Lãi suất cam kết			
	Phí bảo hiểm rủi ro của HĐ chính	QLBH tử vong dành cho NĐBH	Giá trị Tài khoản HĐ	Giá trị giải ước	Phí bảo hiểm rủi ro của HĐ chính	QLBH tử vong dành cho NĐBH	Giá trị Tài khoản HĐ	Giá trị giải ước	Phí bảo hiểm rủi ro của HĐ chính	QLBH tử vong dành cho NĐBH	Giá trị Tài khoản HĐ	Giá trị giải ước
20/19	0	1.198.803	1.198.803	1.198.803	0	1.032.617	1.032.617	1.032.617	0	765.441	765.441	765.441
21/20	0	849.375	849.375	849.375	0	722.634	722.634	722.634	0	520.271	520.271	520.271
22/21	0	451.270	451.270	451.270	0	379.187	379.187	379.187	0	265.110	265.110	265.110

**Quyền lợi Học vấn Đồng Hành và Quyền lợi duy trì Hợp đồng:**

Đơn vị: nghìn đồng

	Tại Ngày kỷ niệm Hợp đồng khi NĐBH đạt tuổi	Với Lãi suất dự kiến 6,3%/năm	Với Lãi suất dự kiến 5%/năm	Với Lãi suất cam kết
Quyền lợi Học vấn Đồng Hành (đã bao gồm QL Thương gia tăng Giá trị Tài khoản (nếu có))	19	376.025	327.913	250.230
	20	399.601	344.206	255.147
	21	424.687	361.317	260.136
	22	451.270	379.187	265.110



<b>Tổng Quyền lợi Học vấn Đồng Hành</b>		1.651.584	1.412.623	1.030.623
Quyền lợi duy trì Hợp đồng	22	47.639	40.402	28.676
<b>Tổng cộng</b>		1.699.223	1.453.025	1.059.299

**C. Quyền lợi Hỗ trợ tài chính và Quyền lợi miễn đóng phí dự kiến (\*)**

- Quyền lợi Hỗ trợ tài chính tối đa: 950.000.000 đồng
- Quyền lợi Hỗ trợ tài chính tối đa nếu tích lũy (được cộng vào Giá trị tài khoản Hợp đồng): 1.849.597.838 đồng
- Tổng phí bảo hiểm được miễn tối đa: 900.000.000 đồng

**D. Tổng quyền lợi dự kiến**

**Tổng quyền lợi tiết kiệm dự kiến(\*\*)**

**1.853.267.547 đồng**

**Tổng quyền lợi bảo vệ dự kiến**

**3.299.597.838 đồng**

Bao gồm

QLBH tử vong cam kết tối thiểu (bằng STBH tử vong)

400.000.000 đồng

QLBH bệnh lý nghiêm trọng cam kết tối thiểu (bằng STBH bệnh lý nghiêm trọng)

150.000.000 đồng

Quyền lợi Hỗ trợ tài chính tối đa nếu tích lũy(\*)

1.849.597.838 đồng

Tổng phí bảo hiểm được miễn tối đa

900.000.000 đồng

**Ghi chú:**

- (\*) Giá trị được tính tại lãi suất dự kiến 6,3%/năm với giả định BMBH tử vong/mắc bệnh lý nghiêm trọng hoặc NDBH bị mắc bệnh lý nghiêm trọng ngay sau khi đóng được một kỳ phí đầu tiên.
- (\*\*) Giá trị đã bao gồm Quyền lợi Học vấn (với giả định không nhận mà tích lũy Quyền lợi Học vấn), Quyền lợi Thường gia tăng Giá trị Tài khoản và Quyền lợi duy trì Hợp đồng tích lũy với lãi suất dự kiến 6,3%/năm. (Chưa bao gồm Quyền lợi Học bổng (nếu có))
- Số liệu về Quyền lợi bảo hiểm tử vong, Quyền lợi bảo hiểm các bệnh lý nghiêm trọng, Giá trị Tài khoản Hợp đồng, Giá trị giải ước và các quyền lợi khác nêu trên được xác định tại cuối Năm hợp đồng.
- Giá trị giải ước (“Giá trị hoàn lại”) là số tiền Quý khách nhận được (nếu có) khi Hợp đồng chấm dứt hiệu lực trước thời hạn theo các quy định tương ứng trong Quy tắc, Điều khoản Hợp đồng bảo hiểm. Giá trị này được xác định bằng Giá trị Tài khoản Hợp đồng trừ đi Phí chấm dứt Hợp đồng. Giá trị giải ước được xác định theo công thức đã được Bộ Tài chính chấp thuận.
- Các giá trị minh họa theo Lãi suất cam kết là các giá trị được đảm bảo.
- Các giá trị minh họa theo Lãi suất dự kiến là các giá trị không được đảm bảo. Lãi suất công bố của Quỹ liên kết chung có thể cao hơn hoặc thấp hơn Lãi suất dự kiến.





- Với Quyền lợi Học vấn Đồng Hành, tổng giá trị Quyền lợi Học vấn sẽ được đảm bảo với Lãi suất cam kết, tuy nhiên các giá trị Quyền lợi Học vấn trả mỗi kỳ không được đảm bảo. Số liệu Quyền lợi Học vấn Đồng Hành định kỳ minh họa dựa trên giả định rằng Quý khách nhận ngay quyền lợi này tại ngày đến hạn.
- Giá trị Tài khoản Hợp đồng trong bảng trên đã bao gồm Quyền lợi Thương gia tăng Giá trị Tài khoản (nếu có).
- Các giá trị minh họa được làm tròn theo đơn vị nghìn đồng (trừ khi được nêu rõ). Do việc làm tròn này, giá trị thể hiện theo đơn vị đồng có thể khác so với khi thể hiện theo đơn vị nghìn đồng.

### LÃI SUẤT CAM KẾT VÀ LÃI SUẤT CÔNG BỐ CỦA SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG

Lãi suất cam kết như sau:

Năm hợp đồng	Năm 1	Năm 2	Năm 3 và Năm 4	Năm 5	Từ Năm 6 đến Năm 10	Từ Năm thứ 11 trở đi
Lãi suất cam kết tối thiểu	5,0%/năm	4,5%/năm	4,0%/năm	3,5%/năm	3,0%/năm	2,0%/năm

Trong các năm qua, Bảo Việt Nhân thọ là một trong những doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ có Lãi suất công bố cho sản phẩm liên kết chung cao nhất trên thị trường. Cụ thể, Lãi suất công bố bình quân 5 năm qua của Bảo Việt Nhân thọ là 6,31%/năm trong đó Lãi suất công bố cao nhất là 6,8%/năm (năm 2016).



## QUÝ KHÁCH LƯU Ý

- Những số liệu trong Tài liệu minh họa Hợp đồng bảo hiểm này được xác định tại thời điểm minh họa theo nhu cầu, thông tin Quý khách cung cấp và dựa trên giả định rằng Phí bảo hiểm được đóng đầy đủ, đúng hạn, theo định kỳ đóng Phí bảo hiểm mà Quý khách lựa chọn và trong thời hạn bảo hiểm không có yêu cầu nào của Quý khách làm thay đổi những số liệu trên.
- Giá trị Tài khoản Hợp đồng trên thực tế sẽ phụ thuộc vào kết quả đầu tư của Quỹ liên kết chung, Phí bảo hiểm thực đóng, số tiền rút ra và các thay đổi liên quan đến Hợp đồng, do vậy có thể cao hơn, hoặc thấp hơn so với số liệu minh họa nêu trên.
- Phí bảo hiểm rủi ro của Hợp đồng chính An Tâm Học Vấn và Phí bảo hiểm của các Sản phẩm bổ trợ (nếu có) trong các bảng trên được xác định cho Người được bảo hiểm có đủ điều kiện được chấp nhận bảo hiểm phí chuẩn theo các quy định về đánh giá rủi ro của Bảo Việt Nhân thọ.
- Việc tham gia Hợp đồng An Tâm Học Vấn là một cam kết dài hạn, do vậy việc không đóng Phí bảo hiểm đầy đủ, giảm Phí bảo hiểm, dừng đóng Phí bảo hiểm, rút một phần Giá trị Tài khoản Hợp đồng hoặc chấm dứt Hợp đồng trong các năm đầu là KHÔNG có lợi. Theo quy định hiện hành của Bảo Việt Nhân thọ, Phí bảo hiểm đóng theo hóa đơn KHÔNG được giảm trong 04 Năm hợp đồng đầu tiên.
- Hợp đồng An Tâm Học Vấn sẽ tự động chấm dứt hiệu lực và Quý khách sẽ chỉ được nhận Giá trị giải ước (nếu có) xác định tại thời điểm Hợp đồng chấm dứt hiệu lực nếu Quý khách không đóng Phí bảo hiểm định kỳ trong thời gian gia hạn đóng phí là 60 ngày kể từ (i) Ngày Bên mua bảo hiểm không thể đóng đủ Phí bảo hiểm định kỳ theo đúng ngày đến hạn đóng phí đã thỏa thuận (áp dụng cho 4 Năm hợp đồng đầu tiên) hoặc (ii) Ngày Giá trị Tài khoản Hợp đồng trừ đi Khoản nợ (nếu có) nhỏ hơn hoặc bằng 0 (không) (áp dụng từ Năm hợp đồng thứ 5 trở đi).
- Quyền lợi bảo hiểm cùng những nội dung khác liên quan đến việc giao kết và thực hiện Hợp đồng chính và các Sản phẩm bổ trợ (nếu có) được quy định chi tiết trong Quy tắc, Điều khoản bảo hiểm An Tâm Học Vấn và Quy tắc, Điều khoản bảo hiểm của các Sản phẩm bổ trợ tương ứng.



## XÁC NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG VÀ TƯ VẤN VIÊN (ĐẠI LÝ BẢO HIỂM)

Tôi, Bên mua bảo hiểm ký tên dưới đây, xác nhận đã được Tư vấn viên của Bảo Việt Nhân thọ có tên và mã số dưới đây tư vấn và giải thích rõ ràng, đầy đủ về nội dung Tài liệu minh họa Hợp đồng bảo hiểm, Điều khoản Hợp đồng, điều kiện bảo hiểm của sản phẩm An Tâm Học Vấn và Sản phẩm hỗ trợ mua kèm (nếu có). Tôi đồng thời cũng xác nhận đã đọc và hiểu toàn bộ nội dung của Tài liệu minh họa Hợp đồng bảo hiểm này kể cả các lưu ý, các đặc điểm, quyền lợi và trách nhiệm của Tôi khi tham gia bảo hiểm.

Nguyễn Văn A

\_\_\_\_\_

Bên mua bảo hiểm

\_\_\_\_\_

Chữ ký

\_\_\_\_\_

Ngày/tháng/năm

Tôi, Tư vấn viên (Đại lý bảo hiểm) ký tên dưới đây, cam kết đã tư vấn và giải thích rõ ràng, đầy đủ cho Quý khách có tên nêu trên về nội dung Tài liệu minh họa Hợp đồng bảo hiểm, Quy tắc, Điều khoản Hợp đồng và điều kiện bảo hiểm của sản phẩm An Tâm Học Vấn và Sản phẩm hỗ trợ mua kèm (nếu có).

Trực tiếp

\_\_\_\_\_

Tư vấn viên

\_\_\_\_\_

Chữ ký

\_\_\_\_\_

Ngày/tháng/năm

